

Số: 75 /QĐ-UBND

Minh Long, ngày 22 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành quy chế quản lý và  
sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Chè Minh Long**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH 12 ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp; Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 103/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14/02/2007 hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp; Thông tư số 05/2013/TT-BKHHCN ngày 20/02/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHHCN ngày 22/7/2011;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt danh mục các đề tài, dự án khoa học và công nghệ triển khai thực hiện năm 2016;

Trên cơ sở Tờ trình số 26/TTr-KT&HT ngày 16/5/2017 của phòng Kinh tế và Hạ tầng về việc đề nghị ban hành quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận chè Minh Long,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận chè Minh Long (Có Quy chế kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 22/3/2016 của UBND huyện Minh Long.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan, Chủ tịch UBND các xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT: HU, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP: PCVP;
- Lưu: VT.



**Võ Đình Tiến**

## **QUY CHẾ**

**Quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Chè Minh Long**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 22/6/2017  
của Ủy ban nhân dân huyện Minh Long)

### **PHẦN I:**

## **TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC QUẢN LÝ NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN CHÈ MINH LONG**

### **I. MỞ ĐẦU**

#### **1. Một số thuật ngữ:**

- *Nhãn hiệu chứng nhận (NHCN)* là nhãn hiệu mà chủ sở hữu nhãn hiệu cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng trên hàng hóa, dịch vụ của tổ chức, cá nhân đó để chứng nhận các đặc tính về xuất xứ, nguyên liệu, vật liệu, cách thức sản xuất hàng hoá, cách thức cung cấp dịch vụ, chất lượng, độ chính xác, độ an toàn hoặc các đặc tính khác của hàng hoá, dịch vụ mang nhãn hiệu...

- Quyền quản lý NHCN thuộc về tổ chức: có chức năng kiểm soát, chứng nhận chất lượng, đặc tính, nguồn gốc hoặc tiêu chí khác liên quan đến hàng hóa, dịch vụ có quyền đăng ký nhãn hiệu chứng nhận với điều kiện không tiến hành sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đó; đối với địa danh, dấu hiệu khác chỉ nguồn gốc địa lý đặc sản địa phương của Việt Nam thì việc đăng ký phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép (Điều 87, Luật Sở hữu trí tuệ).

- Quản lý NHCN là các hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức tập thể của các nhà sản xuất, kinh doanh sản phẩm nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

- Quyền sử dụng NHCN thuộc về tổ chức, cá nhân được Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận trao quyền sử dụng. Tổ chức, cá nhân được trao quyền sử dụng NHCN nếu sản xuất, kinh doanh sản phẩm có đúng nguồn gốc, có chất lượng và đặc tính xác định được Cục Sở hữu trí tuệ công nhận (tại Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu).

#### **2. Chủ sở hữu nhãn NHCN “Chè Minh Long”:**

UBND huyện Minh Long là chủ sở hữu NHCN “Chè Minh Long”, là tổ chức có chức năng kiểm soát, chứng nhận chất lượng, đặc tính, nguồn gốc hoặc tiêu chí khác liên quan đến hàng hóa, dịch vụ có quyền đăng ký nhãn hiệu chứng nhận; UBND huyện Minh Long là tổ chức không tiến hành sản xuất, kinh doanh sản phẩm chè và đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi cho phép đăng ký địa danh Minh Long làm NHCN cho sản phẩm chè.

#### **3. Mục tiêu quản lý nhãn hiệu chứng nhận:**

- Đảm bảo quyền sử dụng NHCN hợp pháp cho các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện sử dụng; ngăn chặn và chống các hành vi sử dụng trái phép NHCN;

- Đảm bảo sản phẩm mang NHCN đáp ứng các điều kiện quy định về chất lượng, xuất xứ nhằm duy trì danh tiếng, uy tín của sản phẩm, từ đó tăng giá bán, mở rộng thị trường, tăng thu nhập cho người sản xuất, kinh doanh sản phẩm; đồng thời bảo đảm cho người tiêu dùng được sử dụng sản phẩm có chất lượng và nguồn gốc đúng như đã được đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ.

#### **4. Cơ sở, căn cứ xây dựng mô hình quản lý nhãn hiệu chứng nhận:**

- Cơ sở thực tiễn:

Việc đề xuất xây dựng mô hình chung về quản lý NHCN dựa trên các kết quả nghiên cứu mô hình quản lý, phát triển sở hữu trí tuệ cũng như kinh nghiệm thực tiễn thu được từ hoạt động hỗ trợ địa phương xây dựng và quản lý sở hữu trí tuệ ở Việt Nam.

- Cơ sở pháp lý:

+ Các quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ nói chung và NHCN nói riêng về: tiêu chuẩn bảo hộ, nội dung quyền, điều kiện sử dụng, thẩm quyền quản lý NHCN...; hành vi xâm phạm quyền sử dụng NHCN và các biện pháp chế tài...

+ Giấy chứng nhận đăng ký NHCN.

+ Các văn bản, quy định về quản lý NHCN do UBND tỉnh phê duyệt hoặc ban hành.

## **II. HỆ THỐNG CƠ QUAN QUẢN LÝ NHCN**

### **1. Đối tượng tham gia quản lý nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”**

#### *a) Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”*

Chủ sở hữu NHCN “Chè Minh Long” là Ủy ban nhân dân huyện Minh Long, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cho phép đăng ký độc quyền và quản lý trao quyền quản lý.

Để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, Ủy ban nhân dân huyện Minh Long trao quyền cho một tổ chức trực thuộc thực hiện chức năng kiểm soát chất lượng (Cơ quan kiểm soát chất lượng sản phẩm mang NHCN).

Tổ chức được trao quyền có nhiệm vụ giúp cơ quan quản lý NHCN kiểm soát (từ bên ngoài) việc sử dụng NHCN của các thành viên thuộc Tổ chức tập thể và các tổ chức, cá nhân khác. Tổ chức này phải không trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh sản phẩm mang Tổ chức và có đủ khả năng huy động nguồn nhân lực và các điều kiện vật chất, kỹ thuật cần thiết để tiến hành kiểm soát việc sử dụng nhãn hiệu chứng.

#### *b) Tổ chức tập thể tham gia quản lý nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”*

Hợp tác xã Nông nghiệp Long Hiệp (hoặc tổ chức Hội Sản xuất, kinh doanh chè Minh Long). Đây là tổ chức do các nhà sản xuất, kinh doanh sản phẩm chè Minh Long tự nguyện và cam kết tham gia theo quy định của pháp luật.

Hợp tác xã có nhiệm vụ hỗ trợ Cơ quan quản lý NHCN trong quá trình quản lý việc sử dụng NHCN “Chè Minh Long” và tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh trong phạm vi nội bộ các nhà sản xuất, kinh doanh sản phẩm mang NHCN “Chè Minh Long”.

*c) Hội đồng tư vấn quản lý nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”*

Gồm đại diện Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, chuyên gia và một số nhà sản xuất, kinh doanh chè có kinh nghiệm ở địa phương.

Hội đồng tư vấn có nhiệm vụ điều hành, chỉ đạo chung đối với các hoạt động quản lý; Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn cho UBND huyện Minh Long và Hợp tác xã Nông nghiệp Long Hiệp trong quá trình triển khai thực hiện các quy trình quản lý;

**2. Chức năng nhiệm vụ và nội dung quản lý NHCN “Chè Minh Long”**

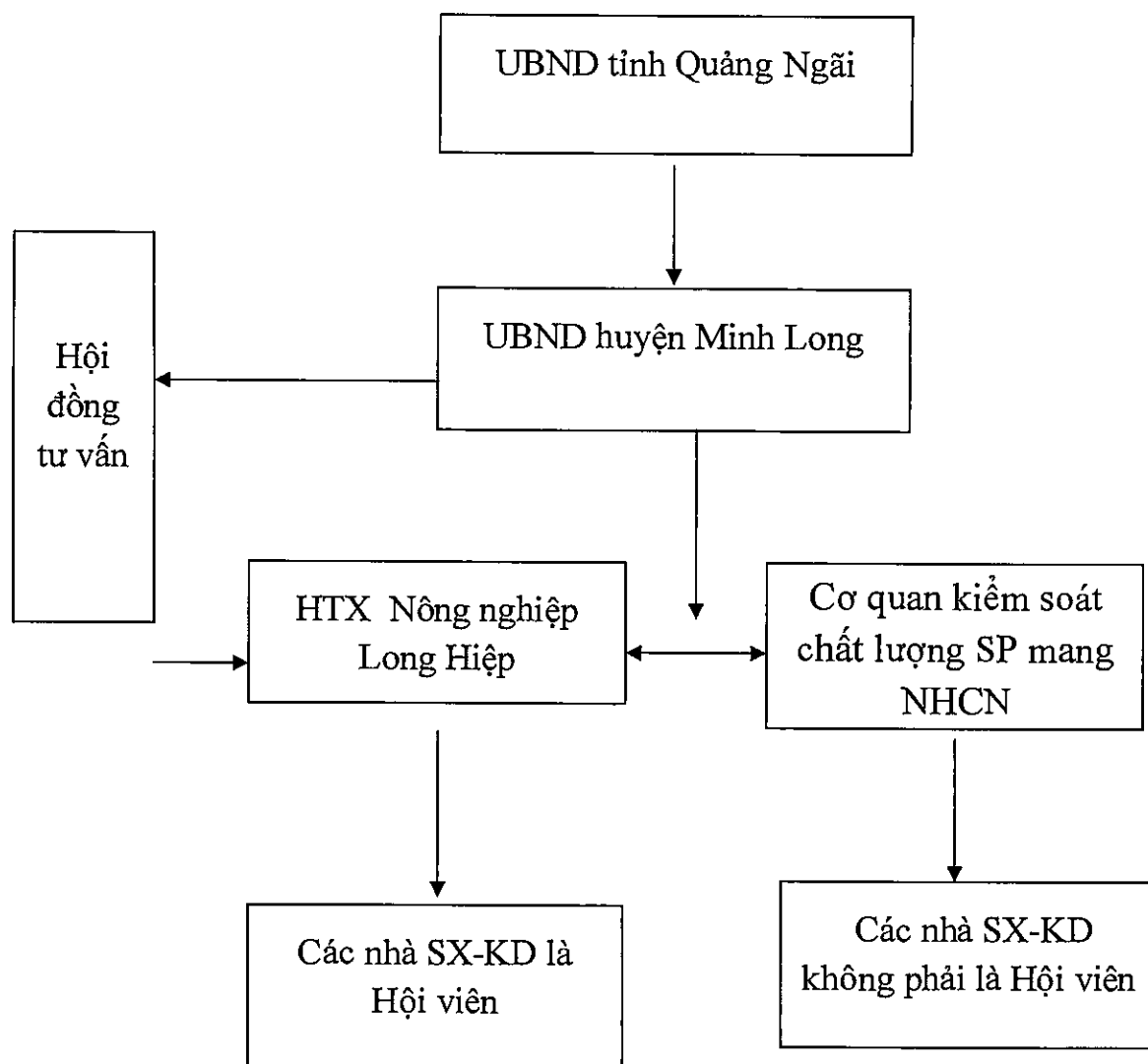
*a) UBND huyện Minh Long*

- Quản lý từ bên ngoài đối với việc sử dụng NHCN “Chè Minh Long”;
- Ban hành các văn bản quy định về quản lý NHCN “Chè Minh Long” và trao quyền sử dụng NHCN “Chè Minh Long”;
- Tổ chức thực hiện các thủ tục xem xét, đánh giá khả năng và trao quyền sử dụng NHCN “Chè Minh Long” cho các tổ chức, cá nhân có yêu cầu;
- Kiểm soát việc sử dụng NHCN “Chè Minh Long”; gia hạn, thu hồi quyền sử dụng NHCN “Chè Minh Long”;
- Kiểm soát việc tuân thủ các điều kiện sử dụng NHCN “Chè Minh Long” của các tổ chức, cá nhân không tham gia HTX NN Long Hiệp.

*b) Hợp tác xã Nông nghiệp Long Hiệp (hoặc tổ chức Hội sản xuất kinh doanh Chè Minh Long)*

- Phối hợp trong việc kiểm tra, đánh giá năng lực sử dụng NHCN “Chè Minh Long” của các tổ chức, cá nhân có yêu cầu;
- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ quy trình sản xuất và chế biến, đóng gói sản phẩm; xác nhận sản phẩm đủ điều kiện mang NHCN Chè Minh Long”;
- Tổ chức và phối hợp các đơn vị chức năng liên quan kiểm soát chất lượng sản phẩm mang NHCN “Chè Minh Long” được lưu thông, tiêu thụ trên thị trường;
- Kiểm tra, xét cấp hệ thống tem, nhãn mang NHCN “Chè Minh Long” và hệ thống nhận diện cho các tổ chức cá nhân có nhu cầu.
- Kiểm tra, phát hiện và đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi xâm phạm phát sinh trong quá trình sử dụng NHCN “Chè Minh Long”.
- Theo dõi, quản lý việc sử dụng tem, nhãn, bao bì có mang NHCN “Chè Minh Long”

### 3. Sơ đồ mô hình tổ chức hệ thống quản lý nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”



#### 4. Hệ thống văn bản quản lý NHCN “Chè Minh Long”

Để tổ chức triển khai công tác quản lý NHCN “Chè Minh Long”, ngoài các văn bản của Trung ương (Luật, Nghị định, Thông tư, Quyết định cấp và Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu chứng nhận) các văn bản sau đây cần được xây dựng và ban hành:

- 1.1. Quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc thu hái Chè Minh Long.
- 1.2. Quy trình sơ chế, đóng gói, bảo quản sản phẩm chè tươi.
- 1.3. Tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm chè tươi Minh Long.
- 1.4. Xây dựng mô hình quản lý nhãn hiệu chứng nhận Chè Minh Long.
- 1.5. Quy chế tổ chức và hoạt động của tổ chức quản lý nhãn hiệu chứng nhận Chè Minh Long.
- 1.6. Quy chế sử dụng nhãn hiệu chứng nhận chè Minh Long.
- 1.7. Quy chế cấp (trao) quyền sử dụng, thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Chè Minh Long.

#### 5. Vận hành mô hình hệ thống quản lý NHCN “Chè Minh Long”

- Xây dựng hệ thống văn bản làm cơ sở cho quản lý NHCN.

- Xây dựng, chuẩn bị các điều kiện, phương tiện, nhân lực phục vụ công tác quản lý.

- Xây dựng hệ thống tem/ nhãn, nhãn sản phẩm, bao bì cho sản phẩm mang NHCN.

- Tổ chức triển khai các hoạt động quản lý, cụ thể:

*a) Ủy ban nhân dân huyện Minh Long*

- UBND huyện Minh Long chủ động trong việc tổ chức cho phép tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện sử dụng trên hàng hóa, dịch vụ của tổ chức, cá nhân đó để chứng nhận các đặc tính về xuất xứ, cách thức sản xuất hàng hoá, cách thức cung cấp dịch vụ, chất lượng, các đặc tính khác của hàng hoá, dịch vụ mang NHCN.

- Điều hành, tổ chức hoạt động kiểm soát chất lượng, xét trao quyền sử dụng NHCN “Chè Minh Long”, kiểm tra, thanh tra các hoạt động từ khâu sản xuất, sơ chế, bảo quản... đến trao quyền sử dụng NHCN “Chè Minh Long”,

- Trao quyền kiểm soát bên trong cho tổ chức Hội/ hoặc HTX Nông nghiệp Long Hiệp phối hợp với Hội đồng tư vấn chuyên môn.

*b) Hội/Hợp tác xã Nông nghiệp Long Hiệp*

- Xác định các điều kiện và yêu cầu UBND huyện Minh Long trao quyền sử dụng NHCN “Chè Minh Long” cho các hội viên;

- Kiểm soát việc áp dụng các quy định về kỹ thuật trồng, thu hái, bảo quản sản phẩm mang NHCN “Chè Minh Long” đối với các hội viên tổ chức hội/HTX.;

- Quản lý việc sử dụng hệ thống tem, nhãn, bao bì sản phẩm, hệ thống quầy, kệ trưng bày sản phẩm;

- Quản lý thực trạng thu hái, sơ chế, kinh doanh, việc chấp hành các quy trình kỹ thuật, việc sử dụng tem, nhãn, bao bì sản phẩm mang NHCN của các hội viên trong Hội/ HTX

*c) Hội đồng tư vấn:*

- Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn cho UBND huyện Minh Long và Hội/HTX Nông nghiệp Long Hiệp trong quá trình triển khai thực hiện các quy trình quản lý.

- Hỗ trợ kiểm soát chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” được lưu thông, tiêu thụ trên thị trường.

## **PHẦN II:**

### **MÔ HÌNH QUẢN LÝ NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN CHÈ MINH LONG (NHCN CHÈ MINH LONG)**

(Dự án KHCV: Quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận chè Minh Long)

#### ***I. Xây dựng Mô hình quản lý***

##### **1. Mục tiêu quản lý**

*a) Mục tiêu tổng quát:*

- Thiết lập và vận hành có hiệu quả hệ thống quản lý việc sử dụng NHCN Chè Minh Long;

- Nâng cao giá trị kinh tế của sản phẩm Chè Minh Long;

- Đảm bảo chất lượng đặc thù của sản phẩm nhằm duy trì và phát triển danh tiếng, uy tín của Chè Minh Long.

*b) Mục tiêu cụ thể:*

- Quyền sử dụng NHCN được bảo đảm cho tất cả các cá nhân và tổ chức đủ khả năng và đáp ứng các điều kiện theo quy định;

- Sản phẩm mang NHCN được kiểm soát, quản lý từ trồng đến tiêu thụ sản phẩm nhằm bảo đảm chất lượng;

- Chè Minh Long khi đưa ra thị trường phải được gắn tem/ nhãn trên bao bì, túi lưới, gắn nhãn sản phẩm. Ngoài ra, đầu túi lưới có thể được niêm phong bởi tem xác nhận chất lượng Chè Minh Long.

## **2. Nội dung quản lý**

Để đạt được mục tiêu quản lý trên đây, nội dung quản lý cần phải thực hiện là:

(i) Kiểm tra, xác nhận đủ năng lực sử dụng NHCN Chè Minh Long cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu;

(ii) Cấp, đình chỉ, huỷ bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCN chè Minh Long;

(iii) Kiểm tra, xác nhận lô sản phẩm đủ điều kiện mang NHCN Chè Minh Long để dán tem/ nhãn xác nhận chất lượng Chè Minh Long;

(iv) Kiểm soát chất lượng Chè Minh Long lưu thông trên thị trường;

(v) Kiểm tra, phát hiện và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi xâm phạm phát sinh trong quá trình sử dụng NHCN Chè Minh Long;

(vi) Quản lý, giám sát việc thực hiện các quy trình kỹ thuật (trồng, chăm sóc, thu hái, bảo quản...) nhằm bảo đảm chất lượng Chè Minh Long;

(vii) Quản lý việc sử dụng hệ thống tem/ nhãn, NHCN Chè Minh Long và bao bì sản phẩm;

(viii) Tổ chức tiêu thụ, giới thiệu, quảng bá Chè Minh Long.

## **3. Mô hình tổ chức hệ thống quản lý**

*a) Cơ cấu tổ chức quản lý và phân công chức năng, nhiệm vụ:*

Để thực hiện các nội dung quản lý trên đây, căn cứ vào mô hình quản lý NHCN thực của một số nông sản của Việt Nam, một phương án đề xuất về hệ thống tổ chức quản lý NHCN Chè Minh Long gồm các cơ quan, tổ chức thực hiện các nội dung quản lý tương ứng sau:

(i) *Cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ:* Thực hiện các nội dung nêu tại các điểm 2 (ii) và 2(v).

(ii) *Ban kiểm soát và xác nhận chất lượng Chè Minh Long:* Thực hiện các nội dung nêu tại điểm 2(i) và từ 2(iii) đến 2(v).

(iii) *Tổ chức quản lý nội bộ NHCN Chè Minh Long:* Thực hiện các nội dung nêu tại các điểm từ 2(vi) đến 2(viii).

(iv) *Tổ chức tư vấn, hỗ trợ quản lý NHCN Chè Minh Long:* Tư vấn, hỗ trợ Cơ quan/Ban kiểm soát, xác nhận chất lượng và Tổ chức quản lý nội bộ NHCN Chè Minh Long.

Trong giai đoạn đầu triển khai công tác quản lý NHCN Chè Minh Long, Ban kiểm soát chất lượng và Tổ chức quản lý nội bộ chưa thể có đủ chuyên môn, nghiệp vụ và kinh nghiệm cũng như kinh phí để triển khai các chức năng, nhiệm vụ được giao. Do vậy, một Tổ chức cần được thành lập để tư vấn, hướng dẫn các tổ chức này thực hiện thí điểm các nội dung quản lý.

Trong hệ thống tổ chức các cơ quan quản lý NHCN như đề xuất nói trên, thì 3 tổ chức còn lại cần nghiên cứu thành lập mới.

*b) Yêu cầu đối với các Ban, Tổ chức cần thành lập để quản lý NHCN:*

Các Ban, Tổ chức trong hệ thống các cơ quan quản lý cần thành lập mới phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

(i) *Đối với Ban kiểm soát và xác nhận chất lượng:* Có khả năng đánh giá chất lượng Chè Minh Long (chuyên gia, phương tiện, chuyên môn và các điều kiện kỹ thuật khác); không tham gia vào việc sản xuất, kinh doanh Chè Minh Long; được giao chức năng kiểm soát và xác nhận chất lượng Chè Minh Long.

(ii) *Đối với Tổ chức quản lý nội bộ NHCN:* Tổ chức quản lý này là tổ chức do những nhà sản xuất, kinh doanh Chè Minh Long thống nhất lập nên, có các chuyên gia đủ hiểu biết và kinh nghiệm về canh tác, chế biến, bảo quản, nhận biết và đánh giá chất lượng nông sản.

(iii) *Đối với Tổ chức tư vấn, hỗ trợ:* Tổ chức gồm đại diện cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến sản xuất, kinh doanh, quyền sở hữu trí tuệ đối với Chè Minh Long (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Trạm Khuyến nông huyện...), các chuyên gia có hiểu biết về xây dựng và quản lý NHCN, có kinh nghiệm về sản xuất, đánh giá chất lượng nông sản, có nguồn kinh phí để hoạt động và hỗ trợ thực hiện công tác quản lý.

*c) Đề xuất thành lập các Ban, Tổ chức quản lý NHCN Chè Minh Long*

*(i) Ban kiểm soát và xác nhận chất lượng Chè Minh Long:*

Chủ tịch UBND huyện Minh Long quyết định giao cho một đơn vị có chức năng quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm của huyện có nhiệm vụ kiểm soát và xác nhận chất lượng chè mang NHCN Chè Minh Long.

Để có thể thực hiện các nội dung quản lý được giao, Ban kiểm soát, xác nhận chất lượng Chè Minh Long cần được giao chức năng sau:

- Xác nhận đủ khả năng sử dụng NHCN chè Minh Long,
- Kiểm tra, xác nhận lô sản phẩm đủ điều kiện mang NHCN chè Minh Long;
- Đăng ký xác nhận chất lượng Chè Minh Long;
- Cấp, quản lý và kiểm soát việc sử dụng tem/nhãn xác nhận chất lượng Chè Minh Long cho các lô chè đáp ứng các tiêu chí về chất lượng đặc thù của Chè Minh Long đã được công nhận;
- Kiểm tra, phát hiện và đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi xâm phạm phát sinh trong quá trình sử dụng NHCN Chè Minh Long.

*(ii) Tổ chức quản lý nội bộ NHCN Chè Minh Long*



Tổ chức quản lý nội bộ NHCN Chè Minh Long được thành lập hoặc giao cho Hợp tác xã/Hội sản xuất, kinh doanh Chè Minh Long.

Hợp tác xã/Hội sản xuất và kinh doanh Chè Minh Long là tổ chức xã hội nghề nghiệp gồm các thành viên là các cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh Chè Minh Long.

Để thực hiện nội dung quản lý, Hội cần có chức năng, nhiệm vụ sau:

- Tiến hành các thủ tục cần thiết để xác lập quyền đối với NHCN "Chè Minh Long".

- Thống kê, theo dõi, hướng dẫn và kiểm soát quy trình canh tác, thu hái, bảo quản, kinh doanh Chè Minh Long của các hội viên.

- Cấp và quản lý việc sử dụng tem/nhãn sản phẩm, bao bì sản phẩm Chè Minh Long.

- Bảo vệ lợi ích chính đáng và hợp pháp của Hội và các hội viên;

- Quan hệ hợp tác với các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm trao đổi kinh nghiệm, hợp tác sản xuất và tiêu thụ nhằm nâng cao năng xuất, chất lượng và hiệu quả kinh tế của Chè Minh Long.

Một phương án về cơ cấu tổ chức của Hội/HTX được đề xuất (*Phụ lục 1 kèm theo*).

*d) Tổ chức tư vấn, hỗ trợ quản lý NHCN Chè Minh Long (nếu cần).*

Tổ chức tư vấn, hỗ trợ quản lý NHCN Chè Minh Long được đề xuất là Hội đồng tư vấn, do Chủ tịch UBND huyện Minh Long quyết định thành lập, có khả năng chỉ đạo, tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ các Ban kiểm soát chất lượng và Tổ chức quản lý nội bộ thực hiện nội dung quản lý thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

Hội đồng tư vấn, hỗ trợ quản lý NHCN Chè Minh Long gồm các thành viên là đại diện Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, UBND huyện Minh Long; Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Minh Long, Trạm Khuyến nông huyện; UBND các xã có trồng chè Minh Long; cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, nông nghiệp, chất lượng sản phẩm, thị trường; Đại diện cơ quan quản lý địa phương (huyện, xã); chuyên gia về tổ chức sản xuất, kinh doanh nông sản; đại diện các nhà sản xuất có kinh nghiệm.

Hội đồng tư vấn, hỗ trợ quản lý NHCN Chè Minh Long có chức năng:

- Xác định nội dung quản lý; xây dựng các quy trình và cơ chế cần thiết để tổ chức thực hiện nội dung quản lý;

- Tư vấn, hướng dẫn Ban kiểm soát và xác nhận chất lượng Chè Minh Long và HTX/Hội sản xuất, kinh doanh Chè Minh Long thực hiện thí điểm các quy trình quản lý;

- Tìm nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện thí điểm các quy trình quản lý.

#### **4. Cơ chế và phương tiện cần thiết phục vụ công tác quản lý**

*a) Cơ chế và phương tiện cần thiết để triển khai công tác quản lý bao gồm:*

(i) Quy chế quản lý việc sử dụng NHCN Chè Minh Long;

- (ii) Quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc và thu hái Chè Minh Long;
- (iii) Hệ thống tem/nhãn hiệu, nhãn sản phẩm và bao bì dùng cho sản phẩm Chè Minh Long.

*b) Chi tiết về cơ chế và phương tiện cần thiết để triển khai công tác quản lý:*

#### **4.1 Quy chế quản lý việc sử dụng NHCN Chè Minh Long**

*- Cơ quan xây dựng và ban hành:*

+ Xây dựng Quy chế: UBND huyện Minh Long phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi, HTX/ Hội sản xuất và kinh doanh Chè Minh Long và chuyên gia;

+ Ban hành Quy chế: UBND huyện Minh Long.

*- Mục đích:*

+ Thiết lập cơ chế quản lý chất lượng Chè Minh Long và quản lý việc sử dụng NHCN Chè Minh Long nhằm duy trì và nâng cao uy tín, danh tiếng Chè Minh Long;

+ Đảm bảo mọi tổ chức, cá nhân trồng Chè Minh Long và sử dụng NHCN Chè Minh Long phải tuân thủ đúng và đầy đủ các yêu cầu quy định trong Quy chế.

*- Nội dung:*

Quy chế bao gồm 5 nội dung lớn:

+ Những nguyên tắc chung, giải thích thuật ngữ, tóm tắt các đặc trưng về cảm quan và chất lượng Chè Minh Long;

+ Cơ chế và quy trình quản lý nội bộ của HTX/Hội sản xuất và kinh doanh Chè Minh Long: Cơ cấu tổ chức, cơ chế hoạt động và quy trình quản lý của Hội bao gồm: quy trình quản lý hiện trạng vùng trồng chè, quy trình kiểm tra, cấp và sử dụng tem, nhãn sản phẩm...;

+ Cơ chế và quy trình quản lý của Ban kiểm soát và xác nhận chất lượng Chè Minh Long: Cơ cấu tổ chức, cơ chế hoạt động và quy trình xác nhận, kiểm soát chất lượng Chè Minh Long (UBND huyện Minh Long hoặc phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Minh Long).

+ Cơ chế và quy trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCN và quản lý việc sử dụng nhãn xác nhận NHCN chè Minh Long được bảo hộ;

+ Các quy định về khiếu nại, giải quyết khiếu nại, xử lý vi phạm và điều khoản thi hành.

#### **4.2. Quy trình trồng, chăm sóc, thu hái và sơ chế, bảo quản Chè Minh Long**

*- Cơ quan xây dựng, ban hành:*

+ Xây dựng Quy trình: UBND huyện Minh Long phối hợp với Sở NN&PTNT tỉnh Quảng Ngãi, Trung tâm Khuyến nông huyện, HTX/Hội sản xuất và kinh doanh chè Minh Long và chuyên gia.

+ Ban hành Quy trình: UBND huyện Minh Long

*- Mục đích:*

+ Thiết lập cơ chế quản lý và giám sát hoạt động trồng, chăm sóc, thu hái và bảo quản chè Minh Long theo đúng các yêu cầu kỹ thuật, bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng chè Minh Long;

+ Đảm bảo mọi tổ chức, cá nhân trồng chè Minh Long phải tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các yêu cầu quy định trong Quy chế.

**- Nội dung:**

Quy chế bao gồm 2 phần: Phần trồng, chăm sóc, thu hái và phần sơ chế, bảo quản sản phẩm sau thu hái.

**Phần kỹ thuật trồng gồm:**

+ Các yêu cầu: Giống và tiêu chuẩn cây giống; thời gian trồng; kỹ thuật trồng: đất trồng, cách trồng, mật độ trồng...; điều kiện tự nhiên: đất, nhiệt độ, độ ẩm...; thao tác chăm sóc cây và chế độ chăm sóc: tưới nước, bón phân...; biện pháp phòng trừ sâu bệnh;

+ Quy trình thực hiện các thao tác kỹ thuật;

Biện pháp kiểm tra và xử lý vi phạm;

**Phần phần sơ chế, đóng gói và bảo quản sản phẩm gồm:**

+ Các yêu cầu: Thời điểm thu hái; cách thức thu hái sản phẩm; các thao tác kỹ thuật cần thực hiện sau khi thu hái để bảo quản sản phẩm; phương tiện bảo quản sản phẩm; Quy trình thực hiện các thao tác kỹ thuật;

+ Biện pháp kiểm tra và xử lý vi phạm.

**4.3. Hệ thống tem/ nhãn sản phẩm, nhãn hiệu, bao bì sản phẩm xác nhận chất lượng Chè Minh Long**

Chi tiết về hệ thống tem/nhãn sản phẩm, nhãn hiệu, bao bì sản phẩm sử dụng cho Chè Minh Long trong Bảng sau đây:

STT	Tên	Yêu cầu hình thức	Yêu cầu nội dung	CQ quản lý	Cách sử dụng
1	Tem sản phẩm (Logo)	- Kích thước: 3x3 cm; - Thiết kế dưới dạng tem/nhãn dán dùng một lần (tem vỡ)	- <i>Phần hình:</i> gồm các yếu tố đặc trưng của địa danh Chè Minh Long, hình lá Chè Minh Long và các yếu tố trang trí thẩm mỹ; - <i>Phần chữ:</i> "Chè Minh Long", "Loại.." và số seri để kiểm soát.	- UBND huyện Minh Long/Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Minh Long; HTX/Hội	- Dùng để dán lên bao bì chè; - In trên nhãn sản phẩm, túi, bì, thùng đựng sản phẩm
2	Nhãn sản phẩm	Kích thước: 8x8 cm - Màu sắc đẹp, đáp ứng	- Phần hình: Logo sản phẩm và các yếu tố trang trí thẩm mỹ;		- Gắn trên đầu túi lưới - Mục đích:

		yêu cầu quảng bá sản phẩm	- Phân chữ: Slogan, lời giới thiệu về Chè Minh Long.	nt	giới thiệu, quảng bá sản phẩm, cung cấp các thông tin cần thiết liên quan đến sản phẩm
3	Túi lưới/ túi nhựa,...	Kích thước phù hợp trọng lượng chè	Thiết kế dưới dạng túi hoặc bì phù hợp vận chuyển	nt	Bọc bên ngoài chè, đầu túi có niêm phong để quản lý chất lượng
4	Hộp/ Thùng carton	- Bì/túi đựng 4gam chè - Thùng đựng 5-10kg	Trên Bì/túi, thùng carton có in những thông tin sau: - Logo sản phẩm, Slogan - Khối lượng trong hộp	nt	- Hộp dùng để trưng bày sản phẩm. - Thùng dùng để chứa, bảo quản và vận chuyển.
5	Tem xác nhận chất lượng	Kích thước: tối đa 4x4cm - Hình tròn, dạng dấu xác nhận chất lượng	Gồm: - Tên cơ quan kiểm soát chất lượng; - Cụm từ " <i>Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng</i> "; - Số seri để kiểm soát	Ban kiểm soát và xác nhận chất lượng	Sử dụng dưới dạng tem dán dùng một lần để dán niêm phong đầu túi lưới; niêm phong hộp/thùng cho các lô sản phẩm đạt tiêu chuẩn

## 5. Các Quy trình quản lý

Các Quy trình quản lý NHCN Chè Minh Long cần triển khai gồm:

### (i) Quy trình quản lý hiện trạng trồng Chè Minh Long

#### a) Mục đích:

- Thống kê, xác nhận, nắm bắt và theo dõi các số liệu về hiện trạng trồng Chè Minh Long của các hội viên trong phạm vi địa phương tương ứng với NHCN;

- Lập sổ theo dõi hiện trạng trồng chè (trồng mới, vùng cải tạo lại, vùng đang thu hoạch....);

- Giám sát và quản lý quy trình trồng, thu hái Chè Minh Long;
- Làm cơ sở để quản lý việc cấp và sử dụng tem, nhãn sản phẩm, bao bì sản phẩm.

*b) Nội dung:*

- Trưởng Nhóm Hội viên sản xuất tổ chức việc hướng dẫn các Hội viên trong Nhóm tiên hành kê khai hiện trạng trồng Chè Minh Long theo mẫu Bản kê khai do Hội cung cấp. Thông tin kê khai bao gồm: *tên Hội viên, địa chỉ, diện tích vùng, đồi chè (mô tả tóm địa điểm, năm trồng, giống chè)*. Bản kê khai của các Hội viên được nộp cho Trưởng Nhóm.

- Trưởng Nhóm Hội viên tổ chức tiến hành tập hợp số liệu kê khai của Nhóm mình, kiểm tra thực tế thông tin kê khai, xác nhận số liệu và báo cáo Ủy viên Kiểm soát phụ trách Nhóm.

- Các Ủy viên Kiểm soát xem xét, xác nhận hiện trạng trồng và đề nghị Ban Chấp hành Hội cho mã số Hội viên và mã số đồi/vùng chè.

- Ban Chấp hành Hội xem xét quyết định cho mã số Hội viên, mã số vùng/ đồi và tổ chức gắn mã số cho vùng/ đồi chè.

*c) Sơ đồ quy trình quản lý: Phụ lục 2 kèm theo*

**(ii) Quy trình kiểm tra, cấp và sử dụng tem/nhãn sản phẩm, bao bì sản phẩm**

*a) Mục đích:*

- Thống nhất quản lý việc cấp và sử dụng tem, nhãn sản phẩm, bao bì sản phẩm cho các hội viên có quyền sử dụng NHCN Chè Minh Long;

- Đảm bảo số lượng tem, nhãn sản phẩm, bao bì sản phẩm được cấp tương ứng với số sản phẩm đủ điều kiện được mang NHCN Chè Minh Long trên thực tế;

- Đảm bảo tem/ nhãn sản phẩm, bao bì sản phẩm chỉ sử dụng cho các sản phẩm được lựa chọn đáp ứng các điều kiện đặc thù về cảm quan và chất lượng.

*b) Nội dung:*

- Để được cấp và sử dụng tem, nhãn sản phẩm, các tổ chức, cá nhân có nhu cầu phải tiến hành đăng ký số lượng tem/ nhãn theo mẫu Bản đăng ký do Hội cung cấp căn cứ vào số lượng sản phẩm sẽ thu hoạch được và có khả năng đáp ứng các điều kiện (cảm quan, chất lượng) để được mang NHCN Chè Minh Long.

- Bản đăng ký được nộp cho Trưởng Nhóm để kiểm tra, xác nhận số liệu và báo cáo Ủy viên Kiểm soát phụ trách Nhóm.

- Các Ủy viên Kiểm soát tổ chức kiểm tra hiện trạng canh tác và xác nhận số lượng sản phẩm và quyết định cấp tem, nhãn, nhãn sản phẩm và bao bì sản phẩm cho từng hộ gia đình, cá nhân.

- Quyết định của Ban Kiểm soát được Ban Chấp hành Hội phê duyệt

- Tem, nhãn sản phẩm sẽ được phát cho Trưởng nhóm vào thời điểm thu hoạch. Việc dán tem, gắn nhãn sản phẩm, đóng bao bì sản phẩm Chè

Minh Long được thực hiện dưới sự giám sát của Trưởng nhóm khác, Ủy viên Kiểm soát, Kiểm soát viên của Nhóm và đại diện Nhóm Hội viên tiêu thụ.

**(iii) Quy trình xác nhận và kiểm soát chất lượng Chè Minh Long**

**a) Mục đích:**

- Chứng nhận khả năng sử dụng tên gọi xuất xứ hàng hoá của tổ chức, cá nhân;
- Xác nhận lô chè đạt tiêu chuẩn chất lượng để dán tem/nhãn xác nhận chất lượng Chè Minh Long;
- Thống nhất quản lý việc sử dụng tem/nhãn xác nhận chất lượng Chè Minh Long;
- Đảm bảo tem/nhãn xác nhận chất lượng sản phẩm được sử dụng đúng theo quy định và chỉ được sử dụng cho các sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng Chè Minh Long.

**b) Nội dung:**

- Hộ gia đình, cá nhân muốn được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCN phải yêu cầu Ban Kiểm soát chất lượng xác nhận khả năng sử dụng; Ban Kiểm soát chất lượng có trách nhiệm tiến hành các biện pháp kiểm tra xác định vị trí, địa điểm trồng; đánh giá chất lượng sản phẩm để cấp giấy xác nhận khả năng sử dụng NHCN của tổ chức, cá nhân có yêu cầu; chi phí kiểm tra, đánh giá do tổ chức, cá nhân có yêu cầu chịu;
- Sau khi được cấp GCN quyền sử dụng NHCN Chè Minh Long, để được sử dụng tem xác nhận chất lượng Chè Minh Long, các hội viên phải yêu cầu Cơ quan kiểm soát chất lượng tiến hành kiểm tra lô sản phẩm để cấp giấy xác nhận lô sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng và cấp số lượng tem tương ứng. Chi phí kiểm tra, phân tích mẫu sản phẩm do hội viên yêu cầu chịu.
- Tem/nhãn xác nhận chất lượng Chè Minh Long khi cấp được đánh số seri và được dán lên bao bì sản phẩm (hoặc đầu túi lưới hoặc thùng);
- Ban Kiểm soát chất lượng lập sổ theo dõi việc cấp và sử dụng tem/nhãn xác nhận chất lượng Chè Minh Long để ghi chép số lượng tem/nhãn được cấp cho từng hội viên tương ứng và theo dõi việc sử dụng tem/nhãn của các hội viên;
- Ban Kiểm soát chất lượng có thể chủ động (hoặc theo yêu cầu của người thứ ba) tiến hành các biện pháp kiểm tra đột xuất hoặc định kỳ các lô sản phẩm không có tem/nhãn xác nhận chất lượng đang lưu thông trên thị trường. Nếu phát hiện vi phạm, sẽ tiến hành truy xuất nguồn gốc lô hàng đó căn cứ vào các dấu hiệu trên tem/nhãn sản phẩm và áp dụng các biện pháp xử lý (loại bỏ tem/nhãn, nhãn sản phẩm hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp chế tài khác).

**(iv) Quy trình xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCN Chè Minh Long**

**a) Mục đích:**

Xác lập quyền sử dụng NHCN cho các tổ chức, cá nhân đủ khả năng.

*b) Nội dung:*

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng NHCN Chè Minh Long cho Chè Minh Long phải nộp Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCN Chè Minh Long cho Cơ quan quản lý. Thủ tục xem xét đơn và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCNHH Chè Minh Long sẽ được cơ quan quản lý tiến hành theo quy định tại Quyết định.....

**II. Kế hoạch triển khai mô hình quản lý**

**1. Nội dung công việc**

*a) Xây dựng hệ thống tổ chức quản lý:*

- Thành lập Hội đồng tư vấn, hỗ trợ quản lý NHCN Chè Minh Long;
- Thành lập HTX/ Hội các nhà sản xuất và kinh doanh Chè Minh Long;
- Thành lập Ban kiểm soát và xác nhận chất lượng Chè Minh Long .

*b) Xây dựng cơ chế và phương tiện phục vụ công tác quản lý:*

- Xây dựng và ban hành Quy chế quản lý việc sử dụng NHCN Chè Minh Long
- Xây dựng và ban hành Quy chế canh tác, thu hoạch và bảo quản Chè Minh Long
- Thiết kế, sản xuất hệ thống tem/ nhãn, nhãn sản phẩm, bao bì sản phẩm.

*c) Triển khai thí điểm quy trình quản lý, bao gồm:*

- Triển khai thí điểm thực hiện các nội dung quản lý nội bộ tại một số hội viên;
- Triển khai thí điểm thực hiện các nội dung quản lý nhà nước.

*d) Triển khai rộng rãi quy trình quản lý, bao gồm:*

- Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCN Chè Minh Long cho các tổ chức, cá nhân đáp ứng điều kiện;
- Áp dụng rộng rãi quy trình quản lý cho tất cả các chủ thể đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCN Chè Minh Long.

**2. Thời gian thực hiện**

- Xây dựng hệ thống tổ chức quản lý, cơ chế và phương tiện phục vụ công tác quản lý và triển khai thực hiện thí điểm nội dung quản lý: năm 2016-2017;
- Rút kinh nghiệm, hoàn thiện hệ thống tổ chức quản lý, cơ chế và phương tiện phục vụ công tác quản lý và triển khai thực hiện rộng rãi nội dung quản lý: từ năm 2016-2017.

**3. Kinh phí thực hiện**

Dự trù mức và nguồn kinh phí cho việc thực hiện kế hoạch năm 2016 cho một số nội dung liên quan đến xây dựng hệ thống tổ chức quản lý, cơ chế và phương tiện quản lý và triển khai thí điểm các quy trình quản lý:

- Nguồn: Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước SNKH cấp năm 2016-2017.

Stt	Nội dung công việc	Kinh phí
1	Thiết kế tem/nhãn, nhãn sản phẩm xác nhận nhận chất lượng sản phẩm	
2	In ấn tem/nhãn, nhãn sản phẩm	
3	Bao bì, túi, thùng carton	
4	Triển khai thí điểm quy trình quản lý tại một số hộ gia đình, cơ sở, doanh nghiệp tham gia trong dự án	
	<b>Tổng chi phí dự tính</b>	

### PHẦN III:

## QUY CHẾ CẤP QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN “CHÈ MINH LONG”

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định việc cấp, gia hạn, sửa đổi, cấp đổi, cấp lại, thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận nhãn hiệu chứng nhận (GCN NHCN) cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân sản xuất và kinh doanh sản phẩm “Chè Minh Long” có nguồn gốc từ huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quy chế này áp dụng cho tất cả các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận (NHCN) “Chè Minh Long”.

##### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. *Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”*: Là nhãn hiệu chứng nhận các đặc tính về xuất xứ của cây chè gồm: dịch vụ trồng, chăm sóc, thu hoạch và chế biến trà (chè) uống theo quy trình từ cây chè được trồng trên địa bàn huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi;

2. *Giấy chứng nhận sử dụng NHCN “Chè Minh Long”*: Do Ủy ban nhân dân huyện Minh Long cấp cho các tổ chức, cá nhân trồng, sản xuất và kinh doanh sản phẩm trà (chè) uống chế biến từ lá chè được trồng trên địa bàn huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi khi đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Quy chế này;

3. *Tổ chức, cá nhân trồng, kinh doanh sản phẩm cây chè và trà (chè) uống*: Là các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, trồng, sản xuất, kinh doanh sản phẩm trà (chè) uống chế biến từ cây chè được trồng trên địa bàn huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi.



**Chương II**  
**QUY TRÌNH CẤP QUYỀN SỬ DỤNG**  
**NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN “CHÈ MINH LONG”**

**Điều 3. Điều kiện được cấp Giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”**

Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu chứng nhận (sau đây gọi tắt là GCN) “Chè Minh Long” phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Có hoạt động trồng, kinh doanh sản phẩm cây chè và sản xuất, kinh doanh sản phẩm trà (chè) uống trên địa bàn huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi gồm 05 xã Long Môn, Thanh An, Long Mai, Long Hiệp và Long Sơn nằm trong phạm vi vùng chứng nhận theo Bản đồ quy hoạch;

2. Tuân thủ các quy định về canh tác trong suốt quá trình từ trồng, chăm sóc thu hoạch và chế biến trà (chè) uống đến lưu thông nhằm đảm bảo sản phẩm có đặc tính, chất lượng và mang đặc tính xuất xứ từ vùng trồng chè Minh Long;

3. Cam kết tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các nội dung trong GCN trong quá trình sử dụng NHCN;

4. Có hồ sơ đăng ký quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”.

**Điều 4. Hồ sơ đăng ký để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”**

Hồ sơ đăng ký để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”, bao gồm:

1. Đơn đề nghị cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” (mẫu số 01-DDK).

2. Các tài liệu chứng nhận kèm theo hồ sơ xin cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” bao gồm:

- Chứng nhận xuất xứ nguyên liệu từ vùng sản xuất chè Minh Long.

- Quy trình sản xuất, chế biến và bảo quản sản phẩm chè phù hợp với quy trình chuẩn cho sản phẩm chè Minh Long.

- Chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm chè phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng cho sản phẩm chè Minh Long.

- Cam kết thực hiện quy trình chuẩn về sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm chè và bảo đảm chất lượng cho sản phẩm chè Minh Long theo quy định (mẫu số 02-CK).

3. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có).

4. Hồ sơ được lập thành 02 bộ và nộp tại phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Minh Long.

## **Điều 5. Quy trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”**

1. Ủy ban nhân dân huyện Minh Long tiếp nhận hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” của các tổ chức, cá nhân có nhu cầu và trong vòng 30 ngày làm việc phải thông báo kết quả cho các tổ chức, cá nhân có hồ sơ đề nghị.

2.3. Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý tiến hành xem xét, kiểm tra hồ sơ và thực địa, nếu đạt tiêu chuẩn sẽ trình UBND huyện Minh Long cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”. Trường hợp không được cấp, Ban quản lý sẽ trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

### **2. Quy trình xử lý hồ sơ**

#### **2.1. Nhận hồ sơ**

Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” nộp 02 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 4 Quy chế này qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Minh Long (qua Ban quản lý sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” do UBND huyện Minh Long ra quyết định thành lập (sau đây gọi tắt là “Ban quản lý”) kèm theo các tài liệu chứng nhận sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn và yêu cầu cho sản phẩm có xuất xứ từ vùng chè Minh Long.

#### **2.2. Xử lý hồ sơ**

- Nếu hồ sơ chưa hợp lệ: Trong vòng 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận hồ sơ, Ban quản lý phải có thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình làm rõ. Các tổ chức, cá nhân hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong vòng 05 ngày làm việc tính từ ngày phòng Kinh tế và Hạ tầng có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ không được sửa đổi, bổ sung đúng hạn thì hồ sơ sẽ không được xem xét tiếp.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý tiến hành xem xét, kiểm tra hồ sơ và đi kiểm tra thực địa, nếu đạt tiêu chuẩn sẽ trình UBND huyện Minh Long ra quyết định cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” cho tổ chức, cá nhân có hồ sơ đăng ký. Trường hợp không được cấp, Ban quản lý sẽ trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2.3. Giấy chứng nhận sử dụng NHCN “Chè Minh Long” được làm thành 01 bản chính giao cho đơn vị sử dụng. Đơn vị cấp phát mở sổ theo dõi cấp và thu hồi Giấy chứng nhận. Trong trường hợp có yêu cầu cấp thêm các bản sao của Giấy chứng nhận thì cơ quan quản lý sẽ cấp (tối đa không quá 10 bản) nhưng trên bản sao phải có chữ “BẢN SAO” để phân biệt.

#### **2.4. Thông báo kết quả**

Sau khi ra quyết định và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” cho tổ chức, cá nhân đủ điều kiện, Ủy ban nhân dân huyện Minh Long đăng công khai thông tin của tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận lên website của huyện Minh Long, đồng thời thông báo cho Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố của tỉnh Quảng Ngãi để phối hợp bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp hợp pháp cho các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”.

#### **Điều 6. Giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

Giấy chứng nhận sử dụng NHCN “Chè Minh Long” (mẫu số 03-GCN) có các nội dung sau:

- Tên và địa chỉ tổ chức, cá nhân được cấp GCN;
- Điện thoại, Fax, Email, Website (nếu có);
- Danh mục các sản phẩm được cấp giấy chứng nhận;
- Mẫu nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”;
- Quyền lợi và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận;
- Họ tên, chữ ký của đại diện và dấu của Ủy ban nhân dân huyện Minh Long

#### **Điều 7. Hiệu lực của Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”**

1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” được cấp lần đầu có giá trị trong 03 năm tính từ ngày cấp.
2. Các tổ chức, cá nhân có thể đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” nhiều lần, mỗi lần gia hạn không quá 03 năm.

#### **Điều 8. Gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”**

1. Chậm nhất là 30 ngày trước khi Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” hết hiệu lực, các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tiếp tục sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” phải tiến hành nộp đơn đến Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Minh Long đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận.

2. Hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” gồm:

- Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”.
- Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”.

3. Xử lý hồ sơ

Quy trình xử lý hồ sơ như quy định tại khoản 2, Điều 5 của Quy chế này. Trong vòng 30 ngày làm việc tính từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Kinh tế - Hạ tầng tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Minh Long ra quyết định gia hạn hoặc thông báo từ chối gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

**Điều 9. Sửa đổi, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”**

1. Tổ chức, cá nhân có quyền đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Minh Long ghi nhận việc thay đổi một số thông tin trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” như: tên, địa chỉ, chủng loại, số lượng sản phẩm sử dụng nhãn hiệu chứng nhận...

2. Tổ chức, cá nhân có quyền đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Minh Long cấp đổi hoặc cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” trong các trường hợp Giấy chứng nhận bị hư hỏng hoặc bị mất.

3. Thủ tục đề nghị sửa đổi, cấp đổi hoặc cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” như sau:

- Đơn đề nghị sửa đổi, cấp đổi hoặc cấp lại Giấy chứng nhận.
- Bản chính Giấy chứng nhận (trường hợp sửa đổi, cấp đổi).

4. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Minh Long. Trong vòng 15 ngày làm việc từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, phòng Kinh tế và Hạ tầng tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Minh Long ban hành văn bản sửa đổi hoặc cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” theo đề nghị của tổ chức, cá nhân.

**Điều 10. Hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”**

1. Tổ chức, cá nhân có quyền đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Minh Long hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” trong các trường hợp không có nhu cầu tiếp tục sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”.

2. Thủ tục đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” như sau:

- Đơn đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận.
- Bản chính Giấy chứng nhận.

3. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Minh Long. Trong vòng 15 ngày làm việc từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, phòng Kinh tế và Hạ tầng tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Minh Long ra Quyết định hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” theo đề nghị của tổ chức, cá nhân.

**Điều 11. Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”**

1. Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” có các hành vi vi phạm theo quy định tại Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị đình chỉ hiệu lực hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp.

2. Tổ chức, cá nhân bị thu hồi Giấy chứng nhận thì sau 01 năm, kể từ ngày bị thu hồi, mới được xem xét để cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”.

#### **Điều 12. Khiếu nại liên quan đến quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”**

1. Tổ chức, cá nhân có quyền đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Minh Long giải quyết các khiếu nại liên quan đến Quyết định hoặc Thông báo đối với đơn đăng ký quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” và Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”.

2. Nội dung khiếu nại phải được thể hiện bằng đơn khiếu nại, trong đó phải nêu rõ nội dung khiếu nại, lập luận, dẫn chứng chứng minh cho khiếu nại và đề nghị cụ thể về phương án xử lý.

3. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại.

#### **Điều 13. Chi phí cho việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”**

1. Các chi phí cho việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” bao gồm: Phí nộp đơn, phí thẩm định đơn, phí kiểm nghiệm đánh giá chất lượng sản phẩm, phí cấp Giấy chứng nhận, phí duy trì hiệu lực Giấy chứng nhận.

2. Mức thu các chi phí này do chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận thống nhất với các thành viên. Việc quản lý và sử dụng khoản kinh phí này theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

#### **Điều 14. Vi phạm quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

Các hành vi sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” trái phép gồm:

1. Sử dụng tên gọi “Chè Minh Long” cho các sản phẩm từ chè nhưng chưa đăng ký với Ban quản lý.

2. Các sản phẩm được sử dụng tên gọi “Chè Minh Long” nhưng không thực hiện theo quy trình chuẩn sản xuất, bảo quản và chế biến cho sản phẩm chè Minh Long.

3. Các sản phẩm được sử dụng tên gọi “Chè Minh Long” nhưng không bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng cho sản phẩm chè Minh Long.

4. Sử dụng tên gọi “Chè Minh Long” cho các sản phẩm chè không có nguồn gốc từ vùng sản xuất chè Minh Long.

#### **Điều 15. Xử phạt vi phạm quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

Các tổ chức, cá nhân vi phạm quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo các hình thức sau đây:

1. Thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” có thời hạn hoặc vĩnh viễn.

2. Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định hiện hành.

#### **Điều 16. Quản lý quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

1. Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” sử dụng cho các sản phẩm từ chè Minh Long được bảo hộ độc quyền tại Cục Sở hữu trí tuệ theo quy định bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận của Nhà nước.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Minh Long là cơ quan quản lý việc cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” và giám sát việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”.

3. Việc quản lý quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” thực hiện theo quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”.

4. Việc quản lý chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” thực hiện theo quy chế quản lý chất lượng sản phẩm chè Minh Long.

5. Các tổ chức, cá nhân có quyền thông tin về những vi phạm trong việc sử dụng tên gọi “Chè Minh Long” của các tổ chức, cá nhân khác đến phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Minh Long, các cơ quan khác để xử lý theo quy định.

### **PHẦN IV:**

## **QUY CHẾ SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN “CHÈ MINH LONG”**

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Mục đích, ý nghĩa**

Quy chế này nhằm tập hợp các tổ chức, cá nhân trồng cây chè và kinh doanh sản phẩm trà (chè) uống chế biến từ cây chè trên địa bàn huyện Minh Long cùng tạo lập, sử dụng và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” thành nhãn hiệu có uy tín trên thị trường trong nước và hướng đến xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.

##### **Điều 2. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định việc quản lý, sử dụng, cấp, cấp lại, gia hạn, chấm dứt, thu hồi GCN NHCN; điều kiện cấp GCN NHCN; biểu trưng NHCN, chức năng, nhiệm vụ cơ quan quản lý NHCN; quyền lợi, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sử dụng NHCN; xử lý vi phạm và giải quyết tranh chấp về NHCN “Chè Minh Long”.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng NHCN “Chè Minh Long” và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” được đề cập trong Quy chế này là nhãn hiệu chứng nhận các đặc tính về xuất xứ của cây chè gồm: dịch vụ trồng, chăm sóc, thu hoạch và chế biến trà (chè) uống theo quy trình từ cây chè được trồng trên địa bàn huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi;

2. Giấy chứng nhận sử dụng NHCN “Chè Minh Long” trong Quy chế này do Ủy ban nhân dân huyện Minh Long cấp cho các tổ chức, cá nhân trồng, sản xuất và kinh doanh sản phẩm trà (chè) uống chế biến từ lá chè được trồng trên địa bàn huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi khi đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Quy chế này;

3. Tổ chức, cá nhân trồng, kinh doanh sản phẩm cây chè và trà (chè) uống nêu trong Quy chế này là các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, trồng, sản xuất, kinh doanh sản phẩm trà (chè) uống chế biến từ cây chè được trồng trên địa bàn huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi;

### **Điều 4. Điều kiện được sử dụng NHCN**

Các tổ chức, các hộ gia đình, các cá nhân trồng, kinh doanh sản phẩm cây chè và sản phẩm trà (chè) uống sản xuất từ cây chè trên địa bàn huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi được sử dụng NHCN “Chè Minh Long” ngay sau khi được UBND huyện Minh Long cấp GCN.

### **Điều 5. Những hành vi nghiêm cấm**

Nghiêm cấm mọi hành vi: sử dụng, hình thức sử dụng có hoặc không có NHCN nhưng làm hiểu sai lệch hoặc gây ảnh hưởng đến uy tín và hình ảnh của NHCN; mọi hình thức đưa thông tin sai về NHCN hoặc lạm dụng NHCN gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng.

## **Chương II**

### **BIỂU TRUNG NHCN, BẢN ĐỒ VÙNG TRỒNG CHÈ VÀ ĐẶC TÍNH CHẤT LƯỢNG CÂY CHÈ VÀ SẢN PHẨM CHÈ**

#### **Điều 6. Biểu trưng của NHCN, sản phẩm và dịch vụ mang NHCN**

1. Biểu trưng NHCN “Chè Minh Long” được thể hiện theo thiết kế quy định.

2. Sản phẩm chè uống mang NHCN là sản phẩm sản xuất từ cây chè thuộc vùng bản đồ chứng nhận và phải đáp ứng các tiêu chí về chất lượng quy định tại quy chế này.

3. Dịch vụ mang NHCN “Chè Minh Long” là: dịch vụ trồng chè thuộc bản đồ vùng trồng cây chè.

#### **Điều 7. Bản đồ vùng trồng cây chè và sản phẩm chè uống mang NHCN**

Vùng trồng cây chè và sản phẩm chè uống mang NHCN “Chè Minh Long” được trồng và sản xuất trên địa bàn huyện Minh Long.

#### **Điều 8. Các đặc tính chất lượng**

1. Dịch vụ trồng chè mang NHCN “Chè Minh Long” tuân thủ theo quy trình trồng, chăm sóc, thu hái và có các đặc tính xuất xứ đáp ứng các quy định theo quy trình phê duyệt;

2. Chất lượng của sản phẩm chè uống được sản xuất chế biến từ cây chè mang NHCN “Chè Minh Long” được kiểm định chất lượng theo quy định.

#### **Điều 9. Phương pháp đánh giá các đặc tính chất lượng**

1. Phương pháp lấy mẫu: Mẫu sản phẩm để đánh giá chất lượng phải được lấy ngẫu nhiên của lô hàng mang NHCN theo tiêu chuẩn cơ sở do UBND huyện Minh Long ban hành thực hiện cùng với tổ chức, cá nhân sử dụng NHCN.

2. Phương pháp kiểm soát, đánh giá việc tuân thủ quy trình trồng, chăm sóc và thu hái (dịch vụ trồng chè) bằng phương pháp theo quy trình của UBND huyện Minh Long ban hành thực hiện;

3. Phương pháp đánh giá đặc tính chất lượng sản phẩm chè uống: Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm mang NHCN phải được đánh giá bằng phương pháp theo quy trình do UBND huyện Minh Long ban hành thực hiện.

### **Chương III**

#### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN “CHÈ MINH LONG”**

#### **Điều 10. Chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận**

1. UBND tỉnh Quảng Ngãi giao cho Ủy ban nhân dân huyện Minh Long đại diện nhà nước đứng tên trong đơn đăng ký NHCN, là chủ đơn để tiến hành đăng ký xác lập quyền sở hữu đối với NHCN “Chè Minh Long”;

2. Ủy ban nhân dân huyện Minh Long là chủ sở hữu quyền sở hữu công nghiệp đối với NHCN “Chè Minh Long” theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

#### **Điều 11. Chức năng nhiệm vụ quản lý và phát triển NHCN**

1. Ủy ban nhân dân huyện Minh Long là chủ sở hữu NHCN nên có đầy đủ quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu NHCN theo Điều 123 Luật Sở hữu trí tuệ (SHTT) 2005 và Luật Sở hữu trí tuệ 2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ 2005.

2. Ủy ban nhân dân huyện Minh Long giao cho phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Minh Long thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho UBND huyện Minh Long cấp Giấy chứng nhận (GCN), quản lý việc sử dụng NHCN, như sau:



- a) Tham mưu cho UBND huyện cấp, gia hạn và thu hồi GCN đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- b) Quản lý việc sử dụng NHCN của các tổ chức, cá nhân đã được cấp GCN;
- c) Phối hợp với Chi Cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi và các ngành có liên quan tổ chức kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm mang NHCN “Chè Minh Long”;
- d) Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc sử dụng NHCN đối với các tổ chức, cá nhân được cấp GCN để duy trì và đảm bảo những tiêu chuẩn và đặc tính xuất xứ của dịch vụ trồng cây chè và về sản phẩm chè uống mang NHCN “Chè Minh Long”.

### 3. Quản lý và phát triển NHCN, như sau:

- a) Xây dựng hệ thống nhận diện NHCN “Chè Minh Long” cho dịch vụ và sản phẩm đã được bảo hộ, hướng dẫn cá nhân tổ chức sử dụng có hiệu quả nhãn hiệu chứng nhận;
- b) Thông tin quảng bá NHCN “Chè Minh Long” đến người tiêu dùng trên thị trường trong nước cũng như thị trường nước ngoài;
- c) Thương mại hóa dịch vụ trồng, chăm sóc, thu hái chè và sản phẩm chè uống NHCN “Chè Minh Long”;
- d) Đăng ký quốc tế để phát triển uy tín của NHCN “Chè Minh Long” trên thị trường quốc tế.

4. Ủy ban nhân dân huyện Minh Long ban hành các tiêu chuẩn liên quan đến dịch vụ trồng (canh tác) cây chè và sản xuất sản phẩm trà (chè) uống từ cây chè, phương pháp đánh giá chất lượng sản phẩm liên quan từ cây chè trồng trên địa bàn huyện Minh Long để làm cơ sở quản lý việc sử dụng NHCN “Chè Minh Long” trên địa bàn.

## Chương IV

### QUẢN LÝ VIỆC SỬ DỤNG NHCH “CHÈ MINH LONG”

#### Điều 12. Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận (NHCN)

- 1. Tổ chức, cá nhân có quyền sử dụng NHCN như sau:
  - a) Gắn nhãn hiệu chứng nhận lên bao bì sản phẩm, phương tiện kinh doanh, giấy tờ giao dịch trong hoạt động kinh doanh;
  - b) Lưu thông, chào bán, quảng cáo để bán, trữ để bán hàng hoá mang nhãn hiệu chứng nhận được bảo hộ;
- 2. Phải sử dụng đúng và chính xác dấu hiệu của nhãn hiệu chứng nhận gồm cả tên nhãn hiệu và hình ảnh logo;
- 3. Chỉ sử dụng NHCN cho các loại sản phẩm được UBND huyện Minh Long cấp GCN;
- 4. NHCN “Chè Minh Long” có thể sử dụng kèm với nhãn hiệu riêng của tổ chức, cá nhân hiệu;

5. Tổ chức, cá nhân không được tự ý chuyển giao quyền sử dụng NHCN “Chè Minh Long” dưới bất kỳ hình thức nào;

6. Mọi thông tin cần thiết và liên quan đến NHCN phải được UBND huyện Minh Long phổ biến và cung cấp đầy đủ, kịp thời cho các thành viên sử dụng NHCN.

### **Điều 13 .Quản lý việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

1. Ủy ban nhân dân huyện Minh Long có quyền ra Quyết định đình chỉ và thu hồi GCN sử dụng NHCN đối với tổ chức, cá nhân trong các trường hợp sau:

a) Tổ chức, cá nhân không còn đáp ứng điều kiện được cấp NHCN quy định tại Điều 4, Quy chế này;

b) Tổ chức, cá nhân vi phạm một trong các quy định về sử dụng NHCN tại Điều 12 Quy chế này;

c) Tổ chức, cá nhân không thực hiện thanh toán đầy đủ những chi phí cho việc chứng nhận, bảo vệ NHCN quy định tại Điều 19 Quy chế này;

2. Ủy ban nhân dân huyện Minh Long có quyền đề nghị các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện có hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với NHCN “Chè Minh Long” để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân được cấp GCN.

### **Điều 14. Kiểm soát chất lượng sản phẩm mang NHCN**

1. Định kỳ hàng năm Ủy ban nhân dân huyện Minh Long tổ chức lấy mẫu sản phẩm và kiểm soát dịch vụ mang NHCN để đánh giá chất lượng. Chi phí đánh giá chất lượng do tổ chức, cá nhân sử dụng NHCN đóng góp theo quy định;

2. Trong trường hợp có dấu hiệu nghi ngờ về chất lượng của sản phẩm mang NHCN, Ủy ban nhân dân huyện Minh Long có quyền đột xuất yêu cầu tổ chức, cá nhân sử dụng NHCN lấy mẫu để kiểm tra, đánh giá chất lượng của sản phẩm;

3. Việc kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm mang NHCN đối với mỗi tổ chức, cá nhân sử dụng NHCN không được vượt quá 02 lần trong một năm.

### **Điều 15. Phối hợp quản lý việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

Sở Khoa học và Công nghệ, các ngành, các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp với UBND huyện Minh Long trong việc kiểm tra, kiểm soát để đánh giá chất lượng sản phẩm, dịch vụ và các hoạt động sử dụng NHCN “Chè Minh Long”.

### **Điều 16. Chi phí cho việc chứng nhận, bảo vệ NHCN**

1. Tổ chức, cá nhân tham gia sử dụng NHCN “Chè Minh Long” phải nộp phí cấp GCN, chi phí duy trì thường niên cho Ủy ban nhân dân huyện Minh Long theo quy định của cơ quan có thẩm quyền;

2. Tổ chức, cá nhân tham gia sử dụng NHCN “Chè Minh Long” phải chịu chi phí cho việc đánh giá chất lượng mẫu để được cấp GCN và kiểm tra chất lượng định kỳ hay đột xuất trong quá trình sử dụng NHCN;

3. Phí cấp GCN thường niên thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về phí và lệ phí.

### **Điều 17. Chấm dứt quyền sử dụng NHCN và thu hồi GCN**

Các tổ chức, các hộ gia đình, các cá nhân trồng, kinh doanh cây chè và sản xuất, kinh doanh sản phẩm chè uống chế biến từ cây chè được trồng trên địa bàn huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi bị chấm dứt việc sử dụng NHCN khi:

1. Tự tuyên bố không có nhu cầu sử dụng NHCN hoặc không còn tồn tại, không còn hoạt động kinh doanh mà không có người kế thừa hợp pháp; trường hợp này UBND huyện Minh Long sẽ ghi nhận và quyết định việc chấm dứt quyền sử dụng bằng văn bản từ khi nhận được tuyên bố và công bố trên phương tiện thông tin đại chúng;

2. Nhãn hiệu không được sử dụng: Sau 03 tháng kể từ ngày được cấp GCN, tổ chức, cá nhân không hoạt động mà không có lý do chính đáng; trường hợp này UBND huyện Minh Long kiểm tra, phát hiện sẽ thu hồi GCN và công bố trên phương tiện thông tin đại chúng;

3. Không tuân thủ quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch và chế biến trà (chè) nên các đặc tính đặc thù của sản phẩm không đạt các tiêu chí quy định.

4. Các trường hợp khác quy định tại Điều 16 và Khoản 1, Điều 22 quy chế này.

## **Chương V**

### **QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN “CHÈ MINH LONG”**

**Điều 18. Quyền lợi của tổ chức và cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

1. Các tổ chức, cá nhân sử dụng NHCN “Chè Minh Long” đều bình đẳng về quyền, lợi ích cũng như nghĩa vụ liên quan đến NHCN theo quy định của pháp luật;

2. Tổ chức, cá nhân được cấp GCN “Chè Minh Long” có quyền:

a) Gắn NHCN được bảo hộ lên bao bì sản phẩm, phương tiện kinh doanh, giấy tờ giao dịch trong hoạt động kinh doanh các sản phẩm do mình sản xuất, kinh doanh;

b) Lưu thông, chào bán, quảng cáo để bán, tàng trữ để bán hàng hoá mang NHCN được bảo hộ;

c) Có quyền khai thác, sử dụng và hưởng các lợi ích kinh tế phát sinh từ NHCN;

d) Được nhà nước bảo hộ quyền sử dụng hợp pháp NHCN “Chè Minh Long”;

3. Mọi thông tin cần thiết và liên quan đến NHCN phải được UBND huyện Minh Long phổ biến và cung cấp đầy đủ, kịp thời cho các thành viên sử dụng NHCN;

4. Khi không còn nhu cầu sử dụng NHCN, tổ chức, cá nhân được cấp GCN có trách nhiệm thông báo đến UBND huyện Minh Long để thực hiện các thủ tục thu hồi GCN.

### **Điều 19. Nghĩa vụ và trách nhiệm tổ chức và cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận**

1. Thực hiện đầy đủ các nội dung của điều 4, 6, 7, 8, 15 và 19 Quy chế này;

2. Tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các quy định liên quan đến việc sử dụng NHCN nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, góp phần phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với NHCN “Chè Minh Long”;

3. Duy trì và bảo đảm chất lượng sản phẩm mang NHCN “Chè Minh Long”.

4. Phải sử dụng đúng và chính xác dấu hiệu của nhãn hiệu chứng nhận gồm cả tên nhãn hiệu và hình ảnh logo;

5. Chỉ sử dụng NHCN cho các loại sản phẩm được UBND huyện Minh Long cấp GCN;

6. NHCN “Chè Minh Long” có thể sử dụng kèm với nhãn hiệu riêng của tổ chức, cá nhân;

7. Tổ chức, cá nhân không được tự ý chuyển giao quyền sử dụng NHCN “Chè Minh Long” dưới bất kỳ hình thức nào;

## **Chương VI**

### **XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 20. Các hành vi vi phạm**

Các hành vi được xem là vi phạm quyền đối với nhãn hiệu chứng nhận theo Quy chế này bao gồm:

1. Hành vi sử dụng NHCN “Chè Minh Long” của các tổ chức, cá nhân được cấp GCN theo Quy chế này nhưng không thực hiện đầy đủ các yêu cầu quy định tại Điều 4, 6, 7, 8, 12, và 16 của Quy chế;

2. Hành vi sử dụng NHCN cho dịch vụ trồng cây chè và chè biến chế uống của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện Minh Long mà chưa được Ủy ban nhân dân huyện Minh Long cấp GCN;

3. Hành vi sử dụng NHCN cho sản phẩm trùng hay tương tự của tất cả các tổ chức, cá nhân khác khi chưa được Ủy ban nhân dân huyện Minh Long cho phép.

4. Lợi dụng NHCN pha trộn sản phẩm ngoài địa phương làm ảnh hưởng đến thương hiệu chứng nhận.

#### **Điều 21. Hình thức xử lý vi phạm**

Tùy theo mức độ, các hành vi vi phạm quyền đối với NHCN có thể bị xử lý như sau:

1. Tạm đình chỉ hoặc tước quyền sử dụng NHCN đối với tổ chức, cá nhân có hành vi quy định tại Khoản 1, Điều 20 của Quy chế này;

2. Yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm quy định tại Điều 20 của Quy chế này.

#### **Điều 22. Trách nhiệm phát hiện và xử lý vi phạm**

1. Các tổ chức, cá nhân khi phát hiện hành vi xâm phạm quyền đối với NHCN “Chè Minh Long” đều có quyền yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Minh Long làm rõ, xử lý hành vi xâm phạm.

2. Các tổ chức, cá nhân khi sử dụng NHCN phải tuân thủ đầy đủ các quy định tại Quy chế này. Trường hợp vi phạm, tùy theo mức độ mà bị xử lý theo Quy chế và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân huyện Minh Long có trách nhiệm theo dõi và xử lý các trường hợp sai phạm hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 23. Cơ chế giải quyết tranh chấp về NHCN**

1. Đối với các tranh chấp xảy ra trong nội bộ giữa các thành viên được cấp sử dụng NHCN “Chè Minh Long” thì Ủy ban nhân dân huyện Minh Long chịu trách nhiệm chủ trì giải quyết.

2. Đối với các tranh chấp về NHCN với các cá nhân, tổ chức bên ngoài giao cho Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi phối hợp với UBND huyện Minh Long xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp các bên tranh chấp không thống nhất kết quả giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ thì Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi sẽ quyết định xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **Chương VII**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 24. Triển khai hoạt động quản lý NHCN**

1. UBND huyện Minh Long ban hành các quy định có liên quan để làm cơ sở và căn cứ kỹ thuật và pháp lý nhằm tăng cường công tác quản lý có hiệu quả việc sử dụng và phát triển NHCN Chè Minh Long, từ đó duy trì, ổn định chất lượng, danh tiếng về xuất xứ của cây chè được trồng trên vùng địa lý quy định tại Quy chế này;

2. UBND huyện Minh Long phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi, các ngành liên quan trong hoạt động tăng cường quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa theo quy định.

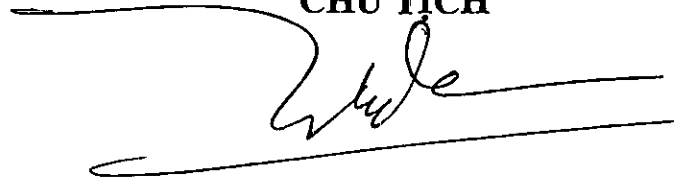
### **Điều 25. Khen thưởng**

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong quá trình quản lý, sử dụng và phát triển NHCN “Chè Minh Long” được khen thưởng theo quy định hiện hành.

### **Điều 26. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân huyện Minh Long (*qua phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện*) bổ sung và điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Đình Tiến**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN SỬ DỤNG**  
**NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN “CHÈ MINH LONG”**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Minh Long

Tên (đơn vị, cá nhân) đề nghị:.....  
Địa chỉ:.....  
Điện thoại: ..... Fax:.....  
Email:.....  
Quyết định thành lập hoặc giấy phép kinh doanh (nếu có):.....  
Sau khi nghiên cứu các quy định về quản lý, sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”, liên hệ với điều kiện cụ thể của đơn vị, chúng tôi/tôi đăng ký được cấp Giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”:  
Loại sản phẩm cây chè đề nghị cấp:.....  
Diện tích sản xuất hoặc quy mô sản xuất của đơn vị (hộ gia đình):.....  
.....  
Địa điểm trồng và kinh doanh của đơn vị (hộ gia đình):.....

*Hồ sơ kèm theo:*

Bản cam kết về việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”.  
Chúng tôi cam đoan những thông tin đăng ký trên là đúng sự thật; đồng thời cam kết thực hiện nghiêm, đầy đủ các yêu cầu của Nhà nước quy định về quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”.

*Minh Long, ngày..... tháng..... năm.....*

**Đại diện đơn vị/hộ gia đình**

*(ký tên, đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

**VỀ VIỆC SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN “CHÈ MINH LONG”**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Minh Long

Tên (đơn vị, cá nhân):.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: ..... Fax:.....

Email:.....

Quyết định thành lập hoặc giấy phép kinh doanh (nếu có): .....

Nếu được cấp Giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”, chúng tôi/tôi cam kết tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định liên quan đến việc sử dụng NHCN nhằm duy trì, bảo vệ nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với NHCN “Chè Minh Long” với các nội dung như sau:

1. Sử dụng đúng và chính xác NHCN gồm cả tên nhãn hiệu và hình ảnh logo.
2. Chỉ sử dụng NHCN cho các loại sản phẩm đã được cơ quan quản lý cấp Giấy chứng nhận sử dụng NHCN “Chè Minh Long”.
3. NHCN được sử dụng kèm với nhãn hiệu chính thức của đơn vị, nhưng không sử dụng NHCN “Chè Minh Long” làm nhãn hiệu chính cho sản phẩm của mình.
4. Không được tự ý chuyển nhượng NHCN dưới bất kỳ hình thức nào.
5. Phổ biến và cung cấp đầy đủ cho các thành viên thông tin cần thiết có liên quan đến NHCN và sử dụng NHCN.
6. Chấp hành chế độ kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất của cơ quan quản lý NHCN việc sử dụng nhãn hiệu của đơn vị.
7. Đóng các khoản phí, lệ phí theo quy định.
8. Thực hiện đầy đủ các nội dung của Quy định này và các quy định tại quy chế quản lý và sử dụng NHCN “Chè Minh Long”.
9. Tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định liên quan đến việc sử dụng NHCN nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với NHCN “Chè Minh Long”.
10. Duy trì và bảo đảm chất lượng hàng hóa và dịch vụ mang NHCN “Chè Minh Long”.



Nếu vi phạm những điều đã cam kết trên, chúng tôi xin chịu mọi hình thức xử lý theo quy định của pháp luật./.

*Minh Long, ngày.....tháng..... năm.....*

**Người cam kết**

*(ký tên, đóng dấu (nếu có))*

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN MINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số...../GCN

*Minh Long, ngày.....tháng.....năm.....*

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

**Quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”**

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN MINH LONG**

**CHỨNG NHẬN**

Tên và địa chỉ tổ chức, cá nhân được cấp GCN.....

Điện thoại, Fax, Email, Website (nếu có).....

Danh mục các sản phẩm được cấp giấy chứng nhận.....

Mẫu nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long”.....

Được quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” cho hoạt động sản xuất và kinh doanh sản phẩm “Chè Minh Long” có nguồn gốc từ huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi.

Theo Quyết định số:...../QĐ-UBND, ngày .....tháng.....năm.... của Chủ tịch UBND huyện Minh Long.

(Tên tổ chức, cá nhân được cấp quyền)..... có quyền lợi và trách nhiệm theo quy định tại Điều 18 và Điều 19 Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Minh Long” được ban hành theo Quyết định số ..... /QĐ-UBND ngày .....tháng.....năm.....của UBND huyện Minh Long.

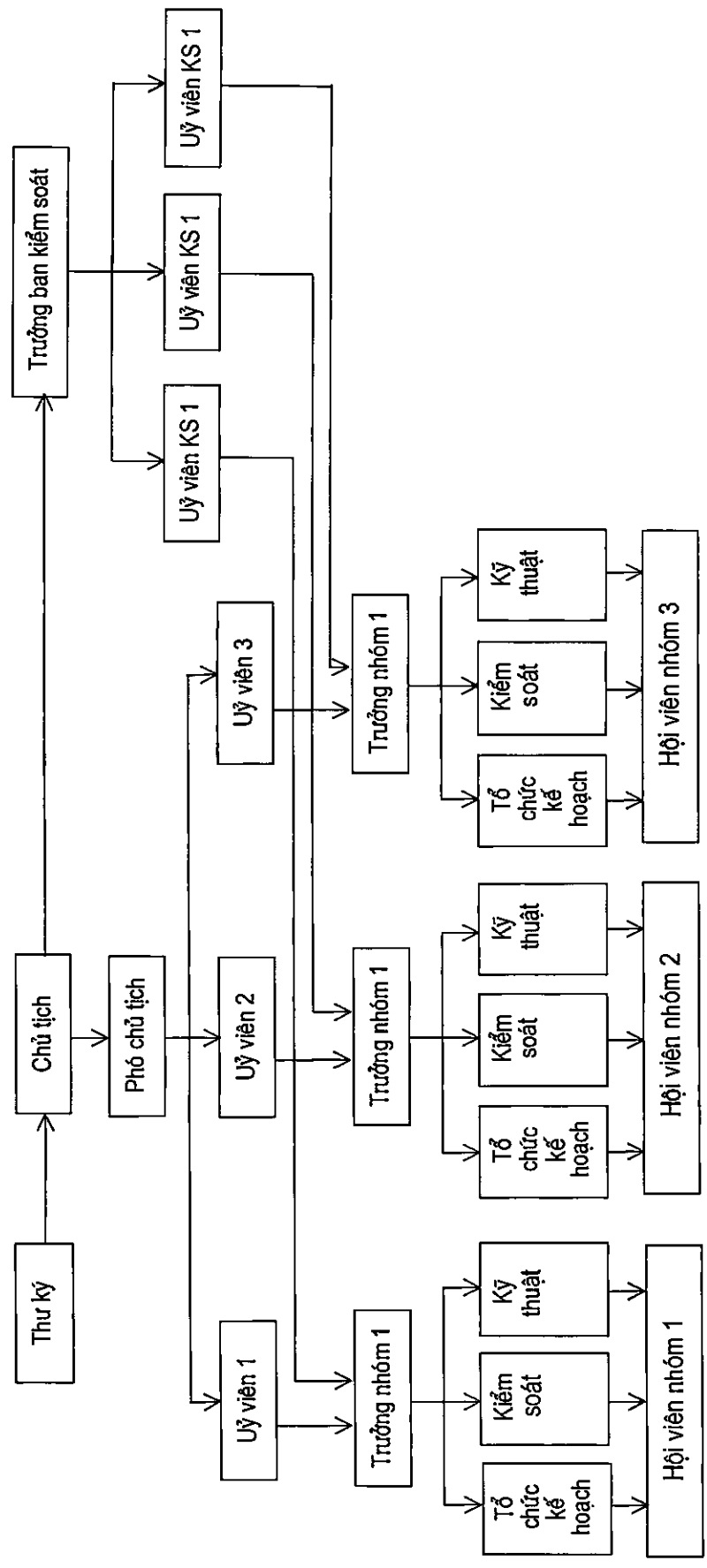
*Minh Long, ngày ..... tháng.....năm .....*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

*(Ký tên và đóng dấu)*

# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CHÈ MINH LONG (dự kiến)



**Ghi chú:**

- Ban chấp hành hội: Chủ tịch; Phó chủ tịch, 3 Ủy viên
- Ban kiểm soát: Trưởng ban; 3 Ủy viên kiểm soát
- Điều hành nhóm: Trưởng nhóm; Phụ trách tổ chức, kế hoạch; Kỹ thuật; Kiểm soát
- Nhóm 1: Nhóm các hộ sản xuất xã
- Nhóm 2: Nhóm các hộ sản xuất xã
- Nhóm 3: Nhóm các cá nhân, tổ chức kinh doanh chè Minh Long